

MỖI SỐ 3 tháng 7p.00
6 tháng 15.00
1 năm 25.00
CHÍNH - PHỦ
GẤP ĐÔI

Thư từ và ngân-
phiếu xingửi về :
Bà chủ - nhiệm
TUÂN-BAO ĐAN-BA
76, Wiélé
Hanoi

Đánbà

TUÂN BẢO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU

SỐ 290-291 -- Ngày 1-8 tháng 8 năm 1945

Toa-soan và Tri-su 76 Wiélé Hanoi - Giá bán 475

MỘT CHU'ONG TRÌNH GIẤY NẤU ĂN

Gần đây các chị em nữ sinh ở Hà Thành đã mượn Học-xã Việt-nam, mời một vài bà thạo khoa gia-chánh tới dạy về cách nấu nướng và làm bánh làm trái.

Lớp gia chánh của các chị em nữ sinh mới trong thời kỳ tổ chức nên chắc sự thiết-lập một chương trình học cho có thứ tự món nào nên học trước, món nào nên học sau chưa sẵn ngay được. Chúng tôi xin vì chị em thử bàn xếp một chương trình học riêng về sự nấu ăn trước đã, đề gọi là giúp chị em thêm chút ý kiến trong sự tổ-chức một lớp gia-chánh nữ-công hoàn-hảo sau này.

Học nấu ăn cũng phải có một chương trình như các chị em học về sử ký về địa dư, như thế môn học mới có căn bản, cố tuân tự tránh khỏi sự đảo tạo nên những bà, những cô giỏi lời, khéo lời, hoặc giỏi, khéo những thứ hoa hòe, hoa sỏi không cần thiết mấy cho sự ăn uống của mọi người trong gia đình. Như thế

Xem trong số này:

- Một chương-trình giấy nấu ăn.
- Cuộc hội-hop tại Thần-Kinh để lập hội «Phụ-nữ Việt-Nam»
- Cảm - tưởng sau cuộc thăm ruộng lúa vùng Nam.
- Bông thóc vàng.
- Bài dự thi Mùi Hương Cũ.
- Thơ T.N. Hoàng-Trần.
- Nước trong Nguồn (chuyện dài).
- Chuyện Rétng.
- Trả lời đẹp, gia-chánh, Thư tín, v.v ..

mới đánh đồ một thói quen cũ, chị em ta cho rằng đã định học về gia-chánh nữ công thì chỉ cốt học lấy những cái lạ, cái khéo không phải những cái thông thường, ai cũng có thể biết, có thể làm được.

Vậy trước hết riêng về sự nấu ăn, chương trình sẽ giấy món gì trước nhất ? Đồ ăn chính, đồ ăn hàng ngày của chúng ta, đồ ăn thông thường cho tất cả giai cấp giàu, nghèo khắp trong xã-hội ta là cơm. Sự thổi cơm phải được giấy trước nhất. Xin các chị em đừng cho thổi cơm là một việc dễ dàng và tất cả mọi người đàn bà ai cũng biết thổi cơm. Một bà mà các chị em cho là thạo giỏi nấu nướng lắm, vì tất đã biết thổi cơm. Và học thổi cơm không chán đâu. Chung quanh nồi cơm có rất nhiều điều đáng học. Trước khi vo gạo, tra vào nồi, ta hãy học về gạo đã. Học phân biệt gạo chiêm với gạo mùa với gạo ba (xem tiếp trang 2)

Một chương trình ~~học~~ nấu ăn

(Tiếp theo trang nhất)

giăng, gạo thường với gạo dự, gạo tám gạo mội với gạo hồ. Chúng ta chẳng thấy đó ư, biết bao bà nội trợ « gà mờ » đã bị mụ hàng gạo « bịp » đóng phải gạo dự trộn lẫn chiêm trong khi yên trí mình đóng thuần gạo dự; hay đóng gạo dự ngon tưởng là tám côi. Học phân biệt từng thứ gạo rồi, học đến tính chất khác nhau của mỗi thứ gạo ấy. Gạo nào cứng cơm, gạo nào dẻo cơm, gạo nào chịu nước, chịu lửa, gạo nào không chịu nước, chịu lửa. Có biết tính chất của mỗi thứ gạo thì ta mới biết liệu nước, liệu lửa cho vừa.

Thế nhưng lại còn phải tùy thứ nồi, tùy thứ lửa dùng thời cơm nữa. Thời cơm vào nồi đồng, nồi đất, nồi gang, khác nhau, cho đến thời bằng củi, bằng than tây, than tàu hay bằng rơm rạ lại cũng khác. Cần phải học qua cả các cách để tiện khi gặp cách thời nào thì biết ứng dụng ngay. Tôi chắc chị em thành thị ta chạy loạn về quê nếu phải thời cơm bằng rơm rạ tất lúng túng. Bởi vậy có một điều gì nhỏ mọn mà lại bỏ qua không nên học đâu? Cũng như bây giờ thóc cao, gạo kém, ở một ngày kia đến những chị em phú quý cũng phải ăn cơm thời độn với ngô, khoai, sắn, vậy thích hợp ngay với tình thế là ta học cả cách thời cơm độn nữa.

Nếu các chị còn muốn học những cách thời cơm đặc-biệt để

khéo trội hơn mọi người, để có vẻ đặc sắc trong các bữa tiệc thì các chị học lối thời cơm câu-kỳ mà các bà mẹ ta trước kia đã dùng trong các cuộc thi thời cơm. Nào hồ gạo bằng chanh, bằng lá, nào thời cơm không dùng đến lửa chỉ dùng nước sôi, nào nồi cơm đồ úp ra mịn và trắng như một phẩm cần không hột nào rời khỏi hột nào mà vẫn không nát, nào nồi cơm đồ ra có cả một vỏ cháy mỏng vàng và ròn tang học ngoài. Lại còn cách cũng thì một nồi cơm mà có thể thời được bên dẻo, bên rắn, để cho vừa những sự thích miệng khác nhau của mọi người gia đình mà không phải tốn công

thời làm hai nồi. Đó chị em xem một sự học thời cơm có phải vất vả và dễ dàng như chị em tưởng đâu. Bà giáo dạy chị em thời cơm nếu có học về khoa khảo-cứu tính chất bổ dưỡng của các thức ăn còn có thể vừa trông cho chị em thời cơm vừa dạy cho chị em phân lượng bổ-dưỡng của gạo, trong gạo có những chất bổ gì. Bà cũng sẽ không quên nhắc chị em địa hạt nào sản thứ gạo nào, vùng nào cấy chiêm, vùng nào cấy mùa. Cả một bài học về địa dư sản xuất ở xứ ta.

Phụ vào sự giầy thời cơm tẻ là giầy thời sôi, thời cơm nếp. Nhà nào không có giỗ có tết. Học cho biết hết các thứ sôi cũng dày công phu lắm.

(Xem tiếp trang 10)

CHUYÊN RIÊNG

HỎI — Phủ Khâm-Sai mới có huấn lệnh cấm từ nay không được dùng hai tiếng « quan lớn » trong sự xưng hô với các nhà đương chức và trong giấy má công văn. Em không hiểu sự hủy bỏ ấy có ý nghĩa gì? Nếu bỏ dùng hai chữ quan lớn thì lấy tiếng gì để phân biệt những vị đương quan, những nhà đương chức với dân chúng...

TRẢ LỜI — Cô không sinh làm bà lớn và không phải là một trong số những cô bị đạo huấn lệnh nói trên làm tuyệt mất cái chức « bà lớn dự bị » « bà lớn sắp sửa » của mình đấy chứ? (nghĩa là vị hôn phu của cô đang chức tri phủ tri huyện gì đó). Nếu

không sao xem ý cô có vẻ tiếc rẻ một cách kín đáo hai tiếng quan lớn thế? Cô viện lẽ nếu bỏ hai tiếng quan lớn thì lấy gì phân biệt quan với dân? Sinh đúng chữ nghĩa, tôi tất phải bảo cái ý tưởng ấy của cô « lạc hậu » quá đi mất. Cô không thấy chính Đức Bảo-Đại đã tuyên bố « dân vi quý » và ông Khâm-sai đại thần ở một chức vị cao như thế đã tự ý không muốn dùng hai tiếng quan lớn, cụ lớn, hay sao?

Vả cô tưởng hai tiếng « quan lớn » là những danh từ chỉ mình bạch tôn ti trật tự giữa giai cấp quan và dân đấy hẳn? Lắm lắm.

(Xem tiếp trang 10)

Đêm ngồi canh hương

Kính dâng hương hồn thân phụ

Mây niên, giấy dán, đèn chong,
Đầu quay ra cửa là xong một đời !
Chia thương họ khóc từng hồi,
Đêm khuya riêng một con ngồi canh hương.
Khởi lên giăng lối sầu vương,
Bình hoa rụng mấy cánh hương, chà ơi !
Trối trăn chẳng có nửa lời,
Bây giờ quan kìn thì thôi, mong gì ?
Vàng thoi, bạc nện mà chi ?
Con bày đường lạnh cha đi một mình !

An Cựu 21 tháng hai Ất Dậu

Một khuya tang mới

Kính dâng hương hồn song thân

Xe về quê cũ nhưng thăm mong
Chén thuốc hầu dâng sắc với lòng,
Cha lại nhìn còn không tiếng nói,
Cái cười nhếch mép dứt là xong.
Gối đất mền tro chưa xốt lắm !
Che mờ cõi thế một vương khờ.
Chẳng biết anh linh giờ phảng phất
Ngoài trời, hay ở khói trầm nhang ?
Tiếng dơi chém sáng nghe đứt ruột
Nhìn tay vờ nện xé con người :
Hỡi ơi ! có xót tình con trẻ
Côi cút bơ vơ giữa mọi người ?
Đêm qua con thức canh nhang khói,
Lại nhớ xưa kia đã một lần...
Chẳng biết tuổi vàng khi gặp gỡ
Mẹ còn nhớ hỏi chúng con chăng ?

An-cựu — năm Ất-Dậu
T. N. HOÀNG TRÂN



CÁC BẠN ĐÓN COI:

ĐÀN BÀ ĐẶC SAN.



Có thuật rõ chuyện một
vài nhà nữ cách - mệnh
Việt - Nam



Nhiều đại-lý biên thư lấy một
số Đàn-Bà Đặc-San lớn quá, chúng
tôi không thể chiêu lòng được.
Chúng tôi chỉ có thể gửi cho mỗi
Đại-lý nhiều nhất là 200 số thôi.





CẢM TƯỞNG SAU CUỘC THĂM RUỘNG LÚA VÙNG NAM

Những năm thái-bình hơn cơm rả gạo trước kia bạn cũng như tôi có lẽ không hề biết rằng tháng nào là mùa gặt hái? Biết mà làm gì? Trong thành phố hàng gạo chan chan ra đó chúng ta chỉ việc bỏ tiền mua. Gạo lúc nào không sẵn và nhà hàng bán gạo giờ khác nào không tranh nhau niềm nở mời chào ta?

Nhưng từ hai ba năm nay, và nhất đến vụ chiêm này, người lãnh đạm nhất hoặc giàu có nhất, trong chúng ta, hăng ý cầu có tiền mua tiền vẫn được cũng tha thiết với hạt thóc hạt gạo... Đám chắc chưa bao giờ tất cả dân tộc Việt-Nam ta lại chung cùng một mối thông cảm, một nỗi hối hộp như trước vụ chiêm này? Mưa ư? Gió ư? Có diêm cơn có ở chân giới ư? Tất cả tâm linh người Việt đều vang lên một lời cầu nguyện cho mưa thuận gió hòa, cho đừng phong ba bão táp để cứu lấy những mẫu lúa chiêm đang rỏ nguồn

sông của bao triệu người còn sông sót sau hàng triệu đồng bào xấu số đã bị thân đói rập vùi.

Mong mỗi từng ngày... Sự từ buổi nắng gắt, từ đám mây đen... Bao giờ cho tất cả những hạt lúa chiêm vàng ánh được nguyên vẹn đổ vào vựa, quây vào cối? Fôi không còn đủ kiên nhẫn để chờ. Một sớm trung tuần tháng tư tá, tôi đã về thăm những ruộng lúa hai vùng Nam-định và Thái-bình.

Đông lúa kéo giải tận chân giới loang loang vàng tươi dưới ánh thái-dương. Mùi lúa non ngào ngạt tràn ngập lòng tôi một khoái-cảm say sưa. Ruộng lúa là niềm mong ước của người mà sao tôi thấy đủ mọi niềm sung-sướng của chủ nhân, đứng trước sản nghiệp của mình. Liên tưởng đến những chủ-nhân chính thức, nghĩa là những nhà nông đã bao công phu huyết hãn gây nên những cây lúa vàng tươi này đây, trông thấy kết quả công lao của mình còn sung sướng đến đâu? Những người ấy giờ đây đâu cả không ra mà hưởng cái khoái lạc ba tháng trông cây một ngày trông quả này?

Liếc nhìn đường quan lộ vắng ngắt khác hẳn quang cảnh những năm xưa khi gần mùa gặt hái, tôi không khỏi ngạc nhiên, vội vào ngay làng gần đây thăm dò. Đường làng cũng vắng hoe hoe. Đâu còn tiếng gà gáy, chó sủa? Tôi chỉ gặp một người đứng công mặt mũi ngờ ngác âu sầu. Đáp lời

**QUÝ BÀ!
QUÝ CÔ! MUỐN CÓ**

**Giấy tốt, đẹp
bền và dễ đi,
không đâu sánh kịp
xin mời lại hiệu:**

Quê-Hiên

36, Phố Hàng Bồ, 36

HANOI

SẼ ĐƯỢC NHƯ Ý



THƠ DỰ THI "MÙI HƯƠNG (Ô)"

TÂM GUƠNG TIẾT DUNG

(Hai bà Trưng)

Chén long-ân bề dang trà sóng-tuyết
Lư trầm hương non nhả khói mây tơ.
Kết hoa lòng sùng bái bậc anh-thơ,
Trí tỏa sáng nền chiêu-hồn nữ-kiệt.

*
«Chàng bỏ mạng bởi tay Tô-Định giết!
«Niềm đau thương vĩnh-biệt, thiếp thấm can
«Thiếp sống đây tìm ư máu căm hờn
«Đem hơi thở nóng truyền theo lửa hận.
«Cùng Trưng-Nhi, chị em gieo phẫn động
«Lòng muốn dân chuốt hận sáng guơm link.
«Lửa thắm thù rèn sắt giáo quân binh
«Trường chiến-dấu quyết phôi lòng tiết dung.
«Ngày chiến thắng nếu cờ vương đoạt mộng,
«Sẽ xây nên chính-thống diệt quân Tàu.
«Giúp giống nòi Giao chỉ rửa hờn sâu...
«Cho non nước nhuộm tươi màu tráng lệ.
«Ôi, lòng thiếp đang dậy niềm hương thệ!
«Chàng hỡi chàng! trông thiếp trả hờn xưa.

*
Ngày khởi quân... Trời phong sắc hai Vua.
Mây rục rờ như lá cờ thêu gấm.
Muốn tướng sĩ găm reo như sấm động...
Tiếng loa rền... chân tượng tiến như bay,
Tiếng trống rền... thúc ngựa hi, cờ say...

tôi thăm hỏi người ấy
nói vợ con đã chết hết
vì không có miếng ăn và chỗ
cho tôi thấy thừa ruộng một
mẫu tám sào gần đường cái
lúa tốt nhất ngoài kia là của
một gia đình gồm mười một
người trông nom cây cấy
nay không còn ai để
hướng cái công lao khó nhọc
của mình. Họ đã chết cả
trước khi lúa lên bông. Làng

này nhan nhản những gia-
đình như thế, còn quá
nửa giờ cửa giờ nhà bán
di sản đường ra thành thị
kiếm ăn. Chao ôi! ra thành
thị kiếm ăn? Chúng ta đã
thừa biết những người tha
phương cầu thực ấy gặp số
phận gì ở nơi thành thị chúng
ta.

Tôi lần đường dò sang làng
bên cạnh. Làng này cũng một

Áo khuê phụ đã thay bào chiến sĩ!
Như Thiên-Nữ giáng trần, muôn cử chỉ
Vẻ oai hùng lộng thắm nét tươi duyên.
Cờ chỉ huy trăm giáo rập, thành nghiêng
Guơm huy động quân Tàu thấy chắt nui.
Đuổi Tô-Định mỗi thù nhà trả nời!
Chiếm giang sơn đỏ đóng tại Mê-Linh,
Cứu muôn dân giải thoát lưới oan tình
Cờ độc lập sáu mươi thành pháp phối...

*
Đây là buổi... Thuyền say ven bến đợi.
Nước sông hiền trai gái Việt vui ca.
Đây là khi... trà dịu ướp sen pha,
Nước thơm đậm ngọt tri giả thanh thần...
Thời hoa gấm, những nhi-dòng tươi sáng
Họa lời chim ca hát buổi thanh bình...

Nhưng than ôi! sóng trợn phủ mông mênh
Thuyền Vương-nghiệp sắp chùn tay lái chống!
Binh Tàu tựa như sóng cuồng thác lộng
Vượt vây thành, Mã-Viên phò binh Nam.
Hai thân rồng khó địch vạn hùm lang,
Nước sông Hát gửi thân vàng lấm hận.

*
Non đắp mây hờn, Bề trào sóng hận
Cột đồng dẫu đắm chìm theo cỏ mộng...
Sông Hát-giang tiếng sóng vẫn tình thần
Sông Hát-giang ý nước vẫn mênh mông.

Cảm-súc ngày mồng năm tháng Hai,
nhân ngày giỗ hai Vua Bà.

TỔ LIÊN

quang cảnh như làng đã qua.
Đi về vùng Giao-Thủy đồng lúa
kém hẳn, làng mạc nhà cửa
lơ thơ về một cảnh hoang
tàn lạnh lẽo. Người nào
cũng ngắc ngoải mong đèn
ngáy gặt mới dám chắc rằng
mình có thể sống.

Sang tỉnh Thái-Bình sự tại
họa cũng tương đương như Nam
Định. Nhưng được mấy làng

(xem tiếp trang 11)

TRẢ LỜI ĐẸP

Bà B. T. Văn đình.—Thường dùng hai ba lọ thì có công hiệu mỗi lọ giá chừng 15 hay 20 đồng. Nên cho người lại tòa báo mà lấy vì không gửi được.

Cô Bích Hải phòng.—1) Nên bỏ cái «mặt» đánh móng chân móng tay đó đi vì vừa phí tiền vô ích vừa chẳng đẹp gì. 2) Với nước da ấy dùng phấn màu hồng nhạt, son màu đỏ sẫm. 3) Đã là người Á-đông lông mày kẻ đen mới hợp.

Bà Pháo Nam định.—1) Những vết nhão ở cuối mắt đều do sự ra nắng không đeo kính hoặc vì tính hay cau có làm da khô mắt có lẽ rồi dần dần thành quen đi rồi trở nên những nếp nhỏ nhỏ. Cách chữa giản tiện và công hiệu nhất là từ nay lấy: nào cũng nên tươi tỉnh, có ra nắng thì đeo kính râm thứ tốt, tôi tôi dùng một thứ kem nhờn nuôi da hảo hạng như kem Tsar chẳng hạn, bôi vào những vết nhão, nhẹ tay vuốt cong cong lên phía thái dương, vuốt chừng hai ba mươi lần mỗi tối, một tháng sẽ có kết quả tốt. 2) Về mùa nực khi ở trong nhà nên tránh việc dùng kem và phấn, mùa da có vẻ mịn và cũng gần trắng bằng đánh phấn thì dùng loại d'amande bôi phết qua lên mặt một lượt. 3) Sợ đi ngời ta hay dùng quần áo cũ để may áo cho trẻ sơ sinh là vì áo cũ

vải mềm không làm sát da đứa bé như vải mới, còn sự lấy áo ông già bà sá để «khước» chúng tôi cho là một mê tín.

Cô Phương Bắc ninh.—1) Nước trong dùng để rửa mặt và rửa mắt vì tất cả là thứ nước tốt vì nước trong cũng vẫn có vi trùng độc như thường. Nước rửa mặt nên dùng nước đun sôi phải chát muối rồi lọc đi hoặc muốn tốt hơn nữa cho thêm mấy bông cúc nhỏ mà ta vẫn thường dùng để ướp chè hạt. Nước ấy sẽ làm trong mắt ra. 2) Đã mua dùm cô lait d'amande nhờ người lại tòa báo mà lấy.

Cô Nga Thái bình.—1) Phương pháp «lã» da mặt mà các mỹ viện thường dùng là một phương pháp làm hại da vô cùng. Vừa «lã» song da có vẻ mịn, nhẵn và các vết nhão hầu như biến hết nhưng chỉ được một vài ngày da lại trở nên bủng nhùng, vết nhão sâu hơn, mặt già hơn, lỗ chân lông to hơn. Thề là bắt buộc ta lại phải là lột nữa rồi cứ thế thành thói quen, đã tốn tiền mà lại hỏng cả mặt. Tôi khuyên bạn dùng phương pháp hấp mặt theo lời Việt Nam mình: đun một nồi nước sôi bỏ vài cái lá chanh vào càng tốt, lúc nước sôi lấy tờ giấy bịt lấy miệng nồi đem ra, bạn ngồi để mặt cách mặt nước chừng 60

phân, lấy một cái khăn lớn trùm cả người lẫn sôi nước cho kín, chọc thủng giấy ra cho hơi nước lên xông vào da mặt. Nếu ngạt thở thì vài phút lại lộ đầu ra ngoài. Sòng mặt như vậy chừng 15 phút thì thôi. Mười phút sau hoặc rửa mặt bằng nước lạnh hoặc xoa mặt bằng một miếng nước đá. Phương pháp này làm cho da mịn và lỗ chân lông nhỏ đi. 2) Đã mua kem và lotion Astringente, bạn cho người đến tòa báo mà lấy.

Cô Minh Hà nội.—1) Ở chỗ thoáng và ưa vận động là một phương pháp làm cho người trẻ và đẹp và ít tật bệnh. Tuy bạn buồn báo phải ngồi suốt ngày bạn cũng nên để riêng một giờ về buổi sáng sớm mà tập thể dục. Thuốc và mỹ phẩm chỉ là trợ thời chứ sức khỏe mới thật là một điều cốt yếu làm cho ta tươi đẹp. 2) Mỗi tối trước khi đi ngủ nên dùng lait d'amande mà rửa mặt.

Quý bà, quý cô ưa dùng giấy lịch-sự và bền xin mời lại hiệu:

Quê-Lâm

N° 6, Rue de la Lague
(Phố Chả Cá) HANOI

Một hiệu giấy phụ nữ đáng tin dùng của quý bà quý cô, vì có nhiều kiểu giấy thêu nhung tốt không đâu sánh kịp và dĩ nhiên, lịch sự, vừa đẹp và bền

Cuộc hội họp tại Thần - kinh để lập hội Phụ - nữ Việt - nam

Dưới đây chúng tôi trích đăng mẫu thời sự của Tân-Việt-Nam báo ở Huế. Theo chỗ chúng tôi biết thì tại Hà-nội sự tổ chức chi bộ Phụ-nữ Việt-Nam-hội đang tiến hành, và cũng sẽ có như ở Huế một cuộc hội họp đủ chị em các giới để báo cáo bản chương trình và đề đi tới sự thành lập một ban trị sự cho chi bộ Phụ-nữ Việt Nam Hà-nội. Chị em từ hôm được tin Đức Bảo Đại cho phép thành lập hội Phụ-nữ Việt Nam tại khắp đất nước nhà, sốt sắng hỏi tin tức nơi chúng tôi hãy vui lòng chờ đợi.

T. B. Đ. B.

HUẾ. — Ngày chủ nhật 20 tháng 5, dương lịch, hồi 9 giờ rưỡi sáng, tại hội-quán hội Nữ-công, phụ-nữ các giới và các hội (Nữ-công, Lạc-thiện, Cựu học-sinh trường Đông-khánh và Nữ hướng-đạo) đã hội họp đủ để thảo luận về việc lập hội «Phụ-nữ Việt-nam».

Có chừng 360 phụ-nữ tới họp: già có, trẻ có, vừa công-chức, vừa tư-nhân ai nấy đều sốt sắng với việc lập một hội duy nhất cho phụ-nữ toàn quốc, dưới quyền bảo-trợ của đức Từ-Cung và đức Nam Phương Hoàng-bậu.

Đúng 10 giờ hôm ấy, bà Tổng-trưởng Trần trọng Kim và hai bà Bộ-trưởng có mặt tại Kinh-đô là bà Hoàng xuân Hân và bà Trịnh đình Tháo cũng đến dự buổi hội họp.

Bà Đạm-Phượng, chánh hội trưởng hội Nữ-công cũ thay mặt phụ nữ Thần-kinh đọc chúc từ, đại ý nói: «Không lúc nào bằng lúc này, phụ-nữ phải đoàn kết lại thành một đoàn-thể duy nhất để phụng-sự quốc-gia».

Một bà Bộ-trưởng đáp lại, tỏ ý nhiệt-liệt hoan-ngheh việc lập hội «Phụ-nữ Việt-nam». Bà nói: «... Hiện nay nước ta như một cái nhà bị phá hủy mới bắt đầu xây dựng lại, chúng ta là nửa phần quốc-dân, tất nhiên cũng có cái trách nhiệm giúp vào một ít tài-liệu để đắp nền xây móng. Đã đành chúng ta phải gánh vác gia-đình rất nặng nề trong buổi khó khăn này, nhưng đối với gia-đình lớn hơn của tổ-tiên để lại, chúng ta không có quyền thờ-ơ, lãnh-đam, bên nam-giới, ai nấy đều nỗ-lực làm việc cho nước, lẽ nào chúng ta lại không thiết tha đến công cuộc cải tạo quốc-gia, trong phạm vi phụ-nữ?... »

Trước khi ra về, bà Tổng-trưởng và hai bà Bộ-trưởng có tặng hội «Phụ-nữ Việt-nam» một món tiền là 1300 đồng và nhậm làm Cố-vấn cho hội.

Ngày sáng hôm ấy, Hội đồng có bầu ban Trị-sự và cử các người đại-biểu các khu vực để bắt đầu làm việc.

theo Việt nam tân báo

Già Cha'nh

CHẢ CÁ. — Trước hết phải lột da cá lấy cho hết xương rồi sắt nhỏ, phải rửa nước lạnh, bỏ một chút muối, một chút phen mà rửa rồi lấy khăn trắng mà gói, vắt ráo nước, đoạn lấy ra mà đã cho ubien, phải nêm một chút nước mắm, một chút tiêu, một chút đường, một chút bột lọc, một chút mỡ nước, hay là mỡ cái, song phải sắt cho nhỏ, rồi trộn với cá cho đều, đoạn đập trứng vịt lấy lòng đỏ để riêng còn lòng trắng thì nhồi chung lại với cá, thêm củ hành tây hay là tỏi củ, sắt cho nhỏ đoạn lấy khuôn chưng nó, dưới lá chuối đồ vào dặt cho nó đều hết, bắt lên bếp chưng nó, khi chín rồi thì lấy lòng đỏ trứng vịt để ra khi nãy mà đánh cho đều rồi tráng trên mặt nó, để cho nó đồ hể chín thì nhắc xuống.

CHẢ CUA. — Trước hết lược cua cho chín, rồi gỡ hết xương phải vắt cho sạch nước, như làm chừng hai con cua lớn, thì phải mười trứng vịt, liêu cho vừa đúng có lòng (chỉ lấy lòng trắng), phải có mỡ lược sắt nhỏ và mộc nhĩ ngâm cho mềm, sắt nhỏ trộn với cua cho đều rồi thêm củ hành sắt nhỏ, tiêu nước mắm cho vào, đoạn bỏ vào khuôn làm như trên mà hấp cho chín, rồi lấy lòng đỏ trứng vịt mà tráng mặt nó như chả cá vậy.

Cô Hà

NƯỚC TRONG NGUỒN

của THU-THU

(Tiếp theo)

Phương tự đứng cúi mặt như người phạm lỗi, như kẻ hèn mọn trước một nhân vật phi thường. Nàng cười ngượng ngịu :

— Em đến đón mình ;

Kha không nói gì. Chàng lẳng lẳng cởi áo khoác ngoài, với chiếc áo tây treo trên mắc vào người. Chàng đẩy cánh cửa. Sau cánh cửa chỗ góc tường có treo một tấm gương con mà bây giờ Phương mới biết. Kha soi vào đây, sờ lại cổ áo, và cảm chiếc lược chải lên đầu. Phút chốc Phương lại thấy những cử chỉ thường ngày của Kha, những cử chỉ no lộn mặt hết vẻ phi thường, vẻ đặc biệt của Kha khi này, trong bộ áo khoác làm việc của một bác sĩ. Và nàng bỗng thở dài mà cũng không hiểu vì sao. Kha quay lại nhìn Phương :

— Em sẽ ruột à ? Có định đi đâu không ?

Phương lắc đầu : — Không em chưa định đi đâu, chỉ đến đón anh anh muốn đi đâu, em theo đây.

— Nào đi, anh xong rồi,

Chàng lại gần Phương, đỡ Phương chưa kịp đứng lên vì ngồi thụt sâu trong lòng ghế.

Mùi nước hoa quen thuộc, hơi thở của Kha, cả cái vóc người vạm vỡ của chàng cúi xuống gần người Phương bỗng gây cho Phương cái cảm xúc nóng nản đột ngột.

Những tình cảm thầm thiết lúc ở nhà ra đi đến bệnh-viện tìm chồng lại sôi nổi trong tâm khảm. Phương vịn tay Kha đứng lên, đỏ mặt nói :

— Quái không hiểu sao em yêu mình đến thế !

— Vậy à ?

Kha nhếch mép cười, Phương lờ như không thấy cái nhếch mép độc ác ấy. Nàng khoắc chặt tay Kha. Chàng gỡ ra.

— Khác đây họ cười chê. Ra khỏi bệnh viện, cánh tay Phương lại quấn riết lấy cánh tay Kha, người nàng sát với người Kha đến nỗi nhiều lúc

hai người vướng bước chân nhau. Nàng biết Kha thỉnh thoảng nhìn trộm nàng có vẻ lạ lùng và có cả vẻ giận dữ còn sót lại do câu chuyện ban trưa giữa hai vợ chồng. Phương muốn xin lỗi chàng, muốn nói với chàng hãy sơ sỏ câu chuyện ban trưa coi như là không có. Nói thế Kha sẽ hết giận nàng, sẽ bỏ cái vẻ mặt nguội lạnh này đi. Bao lâu Phương muốn nói, nhưng nàng không đủ can đảm, nàng không thể nói được những điều mà nàng thấy chân tâm nàng không công nhận. Và cần gì, Phương đang yêu chồng, yêu vô cùng, yêu không cần có sự đáp trả, gần như hoàn toàn là lòng mê đắm chính ngay thân thể, con người xác thịt của Kha. Đôi mắt nàng long lanh thỉnh thoảng ngược lên đâm đuôi nhìn Kha thì chỉ gặp đôi mắt tròn chày của chàng, vẻ như không biết. Đã đến cửa Gò Đa Kha bỗng bảo Phương :

— Em chờ anh ngoài này một chút. Anh vào mua gói thuốc lá.

Phương lắc đầu :

— Không, em cũng vào với mình.

Đã có bán

ỨC TRAI

THI VAN TẬP

Có nguyên văn chữ Hán, do Trúc-Khê phiên dịch. Nhà in Lê Cường, 75, Hàng Bồ xưa bán — Giá 5\$00.

Nàng cường lại không phải vì buồn bã. Xác thịt nàng như đã bện với xác thịt Kha. Phương không thể rời Kha một giây phút. Hai vợ chồng cũng bước vào Gò Đa. Hai cái bóng song song phản chiếu trong tấm gương đứng nhà hàng treo dọc tường. Phương đắm đắm nhìn tấm gương, kiêu hãnh về đẹp đôi của hai vợ chồng. Bỗng nàng ngạc nhiên thấy Kha trong gương có dáng lúng túng và căng kinh, ngạc thấy cả vẻ sống sượng của một thiều-phu nào khác cũng hiện bóng trong gương. Phương định thân nhận ra thiều-phu ấy là Quý. Lâu lắm rồi không thấy Quý đến chơi nhà, nàng đã tưởng Quý vào Saigon với chồng Ra vẫn còn ở Hà-nội. Nàng lưỡng lự không biết có nên gọi Quý. Xem ý hình như Quý cũng muốn lánh vợ chồng nàng. Nhưng Kha đã thích cánh tay Phương:

— Chị Quý minh a. Chúng ta đi lại hỏi thăm tin tức anh ấy đi.

Phương miễn cưỡng theo chồng lại chỗ Quý đứng. Kha mở lời hỏi han vốn và Quý. Không hiểu sao chàng lại giảng giải với Quý chàng vừa phải mở một bệnh nhân rồi ngẫu nhiên Phương đến bệnh viện lời chàng đi chơi. Kha niềm nở trò chuyện thế mà Quý thì cứ giữ vẻ mặt lâm lữ, đôi môi bầu bầu như hôn giữa ai,

(Còn nữa)

Bông thóc vàng

Tất cả cánh đồng quê, mùa này, đều nặng trĩu những bông thóc vàng. Mùi thơm phảng phất ở ruộng lúa, là cái sinh-khí đã có cơ vận-hội được của mười mấy triệu đồng bào xứ Bắc đã phải chịu một tai-nạn to nhất từ xưa đến nay: cái nạn đói. Nhớ lại câu nói đầy ý nghĩa của một nhà văn-hào Tây-phương: « KHI MÀ ĐẤT VẪN CÒN LẠI THÌ KHÔNG NÊN TUYỆT-VONG ». Phải, mặc dầu tai ương lớn lao kia đã được gây ra bởi lòng tham-hấp của một bọn người cầm quyền, họ vẫn không đạt được mục đích dã-man của họ là làm tiêu diệt giống nòi này. Giống nòi này có điều đáng, có cơ-cực, nhưng giống nòi này không tiêu-diệt được. Giống nòi này vẫn đứng lên, hút sinh-khí thiêng liêng của đất nước để sống. Đất của tổ-quốc còn kia, ở ngay trước mắt giống nòi, ở ngay dưới chân giống nòi, thì giống nòi chưa được tuyệt-vong. Mùa mất, thóc hết, trước cái đại-tang ấy hàng triệu người còn sống vẫn cấy vào đất, khơi mạch đất, gieo cái mầm sống xuống lòng đất, để dành lấy quyền sống. Đất của Tổ quốc đã nhận từ triều đại này qua triều đại nọ qua bao lớp Hưng-vong của lịch-sử, biết bao năm xương anh hùng của ông cha ta. Đất của Tổ quốc đã hết lớp này đến lớp khác, thêm-nhuần bao nhiêu máu tuấn-khiết của tổ-tiên ta, thì bây giờ anh-linh của các bậc tiền-bối ấy lại run rẩy cho NGUỒN SỐNG chỗi dậy từ lòng đất để cứu vãn lấy cả một giống nòi. Ta cúi người và cảm động vô cùng khi tay ta nâng gương nhẹ một bông thóc vàng hoe sắp đến lúc gặt. Có cả một bài học tranh đấu ngụ ở bông lúa, cũng như ở bất cứ sản phẩm ấy, ta đọc thấy những ý-niệm về lịch-sử rất hùng hồn.

Cho nên, bông thóc vàng năm nay ở giữa cánh đồng của tổ-quốc đã NÓI một lời thách thức và CẢ một bài khải hoàn. Chúng ta chân lấm tay bùn, hai sương một nắng, nhằn-nai làm việc, cương quyết tiến lên, tin mãnh-liệt ở đất nước, tin mãnh-liệt ở chúng ta, thì dù bao nhiêu tai-nạn có dọa nạt chúng ta nữa, chúng ta vẫn không CHẾT TẤT CẢ. Nếu chết cả được thì chúng ta đã chết tất cả về vụ mất mùa, hết thóc vừa rồi. Bây giờ ta hãy tạm gác những buồn thảm gây ra bởi tang-tóc đi, phấn-khởi lên, đi tới nguồn sống, cái nguồn sống bất-diệt của ĐẤT NƯỚC.

Hãy trở về quê nâng niu những bông lúa vàng đi. Hãy ra cánh đồng, xắn tay áo lên, gặt lúa cho khỏe. Rồi học lấy ngay ở đây những bài học lịch-lợi về tranh đấu và lịch-sử.

BẠCH LIÊN

Một chương trình giầy nấu ăn

(Tiếp theo trang 2)

Khi đó mới giầy đến sự nấu nướng các món ăn. Và cũng theo một mục đích là giầy những món ăn thông thường trước nhất. Rau muống, đậu phụ, các thứ canh, muối dưa, và cứ theo thể mà giầy lần lần lên những món cao lương mỹ vị, bánh trái, nếu tình thế dễ dàng cho ta đủ vật liệu để làm. Tĩa hoa, làm hoa nên coi là những món bất thường trong chương trình học. Đời sống bây giờ và cả sau này không chắc đã cho chị em ta cái cảnh nhàn nhã thung dung ngồi nắn nót, gọt tĩa hoa hay làm những bánh, mứt cầu kỳ chỉ có giá trị trong sự tôn công mất thì giờ.

Đối với tình thế hiện thời thì ngay sự giầy những món cao lương mỹ vị cũng không nên. Vật liệu không có. Tìm đâu ra bột mì, đường, sữa. Bào ngư, hải sâm, vậy, bồng chỉ những đại-phủ-gia

mới dám chuộc tội. Hợp với tình thế, chương trình giầy nấu ăn phải có những món ăn giản dị, rẻ tiền, và làm thực nhanh chóng.

Sen vào những lúc giầy nấu nướng tại lớp là những buổi đi chợ để học mua bán, phân biệt thứ tươi lành, và biết mùa nào có thức nào.

Đó là tạm phác một vài chi tiết của chương trình giầy nấu ăn.

Vấn đề nấu ăn rất cần thiết, tất rồi nhiều các bậc đàn chị thành thạo sẽ góp thêm ý kiến để lập nên một bản chương trình giầy nấu ăn ứng dụng trong các lớp nữ công của các hội và cả trong các trường nữ học sau này.

THU LINH

THU TIN

Đã nhận được ngân phiếu của quý vị kẻ dưới đây, xin cảm tạ.

Cô Đỗ Băng Tâm (Thanh Hóa) Ông Hương Giang (Huế) Cô Thanh Quê (Faifo) Ông Học Thành (Thanh hóa) Ông Tỉnh Trưởng (Hung yên) Cô Ng. thị Hưng (Tam kỳ) Cô Trần thị Sinh (Vinh) Ông Lê Miêng (Thanh hóa) Chúng tôi nhận được ngân phiếu số 089, 12\$00 tìm ở trong số báo chi thấy có Lê Minh 36 phố Commerce thời; vậy ông cho biết có phải ông chăng. cô Ng thị Tô (Phủ lạng thưng) cô Vũ thị Nhật (Quảng yên) Bà Phan văn Tạo (Việt tri) Ô. Ng. trọng Bân (Phủ thọ) Ô. Tỉnh Trưởng (Phủ thọ) cô Lân (Bắc ninh

CHUYEN RIENG

(Tiếp theo trang 2)

Chính hai tiếng đó đã làm rối loạn những địa vị ở xã hội ta thì có. Các ông đường quan là quan lớn, ông cai thầu là quan lớn, ông chủ cho vay nợ lãi là quan lớn, ông lý ông chánh là quan lớn, ông linh lệ cũng là quan lớn, cho đến các ông cướp đêm cũng được khỗ chủ gọi là quan lớn. Và tình trạng nực cười ấy gây nên trong xã hội Việt-Nam ta nhất là trong đám dân quê ngu dốt của mình một trạng thái gì, một tinh-thần gì? Một tinh thần hèn yếu và nô lệ và khúm núm. Người dân quê thấy quanh mình ai cũng là quan thấy ai cũng ở địa vị cao quý hơn mình cả, mình chỉ còn là một

lá cỏ hèn hạ lúc nào cũng phải tự nhún đi, tự khnuất đi. Rồi do đó sự sợ dợ sự luồn lộn để cầu mong che chở yên thân. Hai tiếng quan lớn còn gây trong đám người tầm thường óc hư danh phách lối, ý quyền lạm quyền. Bỏ hai tiếng quan lớn tức là gột được những vết xấu xa hư danh, và hèn hạ của tinh thần một số đông người mình và nhất là hủy được cái hàng rào chia rẽ quan và dân cho người dân hiểu ông quan ấy cũng là dân như mình thôi, và sẽ không chịu để cho ông quan ấy «bắt nạt» như xưa nữa. Đó ý nghĩa sự hủy bỏ hai tiếng quan lớn là thế!

THU-LINH

MÙA HÈ

Bạn muốn có cái áo mặc cho được vừa ý thì chỉ may lại:

Nhà May Phụ-Nữ

Lê-lâm

30 A, mand Rousseau
(Lò đúc Hanoi)

Tất cả ai cũng nhận là ở đó lời nói đi đôi với việc làm.

Lịch-sự, nhanh chóng, đúng hẹn, lành nghề.

...lúa vùng Nam

(tiếp theo trang 7)

Có những điền chủ hào tâm đứng lên vay nợ của các nhà tư bản về cấp lại cho người cấy cây để họ sống qua thì nên số chắt ở mấy làng này giảm hẳn đi, xuống còn có 10%. Tiếc thay số người đó rất hiếm, phần đông chỉ chăm chăm mua rẻ ruộng rẻ nhà hoặc cho vay nợ lãi, lúa non một sào mười lăm đồng của những nhà nông ngắc ngoải. Ấy vậy mà họ tự cho là họ đã làm một nghĩa cử lớn lao, cứu đám nông dân kia đây.

Trên đường trở về, càng trông đồng lúa vàng tươi nay mai sẽ một màu đỏ rực, lòng tôi càng đau đớn bằng hoàng hôn một cái niêm vui lúc ra đi. Ô! Những người đã cấy cây nên những thửa ruộng này nay đã tiêu mòn xương thịt nơi đâu. Lúa đã chín rồi, sắp gặt rồi đây, liệu những linh hồn khôn ngoan thương xót ấy có biết tìm về mà hưởng đôi chút hương của bông lúa chín?

Lại còn nổi mười lăm ngày nữa mới thật đến vụ gặt, những người hiền đang ngắc ngoải, biết có sống đến ngày gặt lúa về nhà hay lại chịu cái cảnh thảm thê nằm bên ruộng lúa chín mà chết?

BÀ ĐỨC THỤ

Cải chính

Nhiều bạn biếu thư về kêu thiên số báo 285, vậy xin nói để các bạn rõ; số báo ấy không có, thợ nhà in sắp «nhảy» mất một con số.

T. B. Đ. B.

DÂN VÔ SẢN

từ nay được miễn hẳn thuế thân

Các công chức cùng thợ thuyền lương dưới 1.200 đồng 1 năm được miễn thuế tỷ-lệ. Những phương sách đặc biệt sẽ đem áp dụng để đỡ gánh nặng cho dân các tỉnh bị đói.

Theo lời thỉnh-tân của ông Bộ-trưởng bộ Tài-chính, đức Kim-thượng đã giáng dụ ngày 26 tháng năm dương lịch cho những người vô-sản (non possédants) được miễn hẳn cả thuế thân cũ lẫn thứ thuế đặc-nạp tỉnh theo 100 phần 100 thuế thân do nguyên chính-phủ Bảo-hộ đặt ra hồi đầu năm nay:

Còn những công-chức thợ thuyền hay người làm công mà lương dưới 1.200 đồng một năm thì được miễn thuế tỷ-lệ và thuế đặc-nạp tỉnh 100 phần 100 thuế.

Ngoài ra, xét đến tình cảnh đặc biệt của dân đương sống trong các tỉnh bị nạn đói, trong

một đạo Dụ khác, Ngài đã cho phép trừ-tính những phương-sách đặc-biệt (như giảm thuế, định lại kỳ nộp, miễn thuế cho tiểu điền-chủ, v. v) để tùy từng nơi mà áp dụng, mục đích là làm cho bớt gánh nặng của dân nghèo là những người từ trước đến nay thường vẫn bị hy-sinh nhiều nhất.

(theo Việt-Nam tân báo)

Gửi - thiệu sách, báo

Chúng tôi nhận được:

1) Một Chương - trình Kiến - thiết của nhà xuất-bản DÂN-SINH, một cuốn sách soạn công phu vạch rõ nguyên-nhân nạn đói đang tràn lan trong nước, và đề-nghị những phương pháp có thể bảo-vệ đời sống của dân-chúng vô sản của xã-hội Việt-Nam giá 3 \$00.

2) Trai nước Nam với ông Hoàng-đạo-Thủy của Lương-Đức-Thiệp, ĐẠI-HỌC xuất-bản, giá 6 \$00.

3) Đạo-Phật của Hội Phật tử Việt-Nam, giá 2 \$50.

4) Văn - mới tập - chỉ mỗi tháng ra 3 kỳ. Ô. TƯỢNG-TỬ chủ-bút, nhà HÀN-THUYỀN xuất-bản. Giá 2 \$00.

5) Dân mới tuần báo, Ô. LÊ-NGỌC-Vũ chủ-nhiệm, giá 0 \$60 1 số.

Xin giới-thiệu cùng bạn đọc

THƯ TÍN

Bà Hoàng (Sơn tây). — Con gái lớn đến tuổi đi học, học giờ luật pháp cũng bắt buộc phải ở với người cha chỉ trừ phi khi nào bà có bằng chứng ông không nuôi nấng cháu, hành hạ nó thì bà mới có quyền xin pháp luật can thiệp để cho ở với bà.

Cô Huyền-nữ. — Những bài báo không đăng được.

Cô Diễm Thái-bình. — Có cứ để làm việc, việc gì agân ngại

VỪA THẤY

SỤT CĂN, MẤT NGỦ, ĂN ÍT, MAU MỆT

Quý - ngài nên nhớ ngay đến

CỦ - U - LONG - HOAN

VỎ - ĐÌNH - DÂN

TỔNG PHÁT HÀNH Miền bắc Đông-Dương

É. VAN-HOÀ - 18 Rue des Antennais - HANOI

Cần đề ý hai điều :

1-) Phương thuốc ho lao của cụ
Trịnh-hải-lạc (nội tổ ông đốc học
Hào) là đáng tin cậy vì đã cứu
đặng nhiều người mắc bệnh ho
lao ho ra máu hay ho đăm.

Có hai thứ 8\$, 10\$ hạng đặc biệt 12\$

2-) Toàn cõi đại Á-Đông ai cũng
rõ sự công hiệu của Nước Cốt Sâm
Cao-Ly còn sâm Cao-Ly chung lấy
nước cốt. Đại tài bổ dưỡng người
già yếu thanh niên nam nữ gây
còn bại nhược.

Ve lớn 8\$00 nhỏ 6\$00

Hạng đặc biệt 10\$

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG

TRỊNH-VĂN-HÀO

19, Rue Vassoigne, Tandinh - Saigon

TUAN BẢO

N U' O' C - N A M

Một cơ quan ngôn-luân

chung của mọi người Nam

Mỗi số . . . 0\$30 Cả năm . . . 20\$00

Chịu nhiệm :

Lương-Ngọc-Hiển

Báo quán tại : 97, Hàng-Gai - Hanoi

**GIÚP CÔNG QUÝ !
Sô Đông-dương**

Mà còn hy - vọng sẽ có :

Nhà lầu, ô-tô, tha hồ sung
sướng mỗi tháng mở 1 kỳ

Thuộc gia truyền tuyệt hay

PHÒNG - TÍCH

THUỐC - LY

THUỐC - HO

CHINH - KHÍ

CON CHIM

DAU CHƠI HOA - KỶ GIÀ 1 p. 20

ĐẠI - LÝ TỔNG PHÁT HÀNH :

NAM-TÂN 109, Bonnal Haiphong.

AN-HÀ 13 Rue du Cuiyre Hanoi.

..... 0p 50

..... 0. 40

..... 0. 40

..... 0. 40